

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: **28 – 4 – 2025.**

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Tính**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Trung Kiên**

2. Bà **Trần Thị Phương Anh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ngô Văn Trường**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Lào** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 giữa đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Thạch Thị Mỹ L**, sinh ngày 06/7/1994. Địa chỉ: Ấp F, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: Ấp S, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Văn M**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Thạch Thị Mỹ L trình bày: Về hôn nhân: Năm 2010, chị Thạch Thị Mỹ L và anh Phạm Văn M tự nguyện xây dựng hôn nhân, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 141/2012, quyển số 01/2012, cấp ngày 04/12/2012. Trong thời gian chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Thạch Thị Mỹ L và anh Phạm Văn M đã sống ly thân hơn 01 năm nay nhưng

không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị Thạch Thị Mỹ L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Phạm Văn M. Về con chung, chị Thạch Thị Mỹ L và anh Phạm Văn M chung sống có 02 người con, gồm: Phạm Thị Khánh H, sinh ngày 15/4/2011 và Phạm Thị Mỹ N, sinh ngày 07/7/2013; hiện 02 người con chung nêu trên đang sống chung với chị Thạch Thị Mỹ L. Khi ly hôn, chị Thạch Thị Mỹ L yêu cầu được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh Phạm Văn M cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung: Chị Thạch Thị Mỹ L tự thỏa thuận với anh Phạm Văn M, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Chị Thạch Thị Mỹ L xác định trong thời gian chung sống với anh Phạm Văn M vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn M trình bày: Tòa án đã nhiều lần triệu tập nhưng anh M vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Mỹ L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát chưa phát hiện vi phạm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa. Nguyên đơn chị Thạch Thị Mỹ L đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Phạm Văn M chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Mỹ L. Xử cho chị Thạch Thị Mỹ L ly hôn với anh Phạm Văn M. Về con chung: Giao các cháu Phạm Thị Khánh H, sinh ngày 15/4/2011 và Phạm Thị Mỹ N, sinh ngày 07/7/2013 cho chị Thạch Thị Mỹ L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng: Anh Phạm Văn M không phải cấp dưỡng cho con do chị Thạch Thị Mỹ L không có yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Chị Thạch Thị Mỹ L và anh Phạm Văn M tự thỏa thuận, không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết. Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Thạch Thị Mỹ L phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Chị Thạch Thị Mỹ L nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Phạm Văn M. Anh Phạm Văn M có địa chỉ tại ấp S, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ngày 08/04/2025, chị Thạch Thị Mỹ L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh Phạm Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng

dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Thạch Thị Mỹ L và anh Phạm Văn M.

[3] Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Mỹ L và anh Phạm Văn M là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 141/2012, quyền số 01/2012, cấp ngày 04/12/2012 nên hôn nhân của chị Thạch Thị Mỹ L và anh Phạm Văn M là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Chị Thạch Thị Mỹ L xác định trong thời gian chung sống với anh Phạm Văn M đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên đã sống ly thân với anh Phạm Văn M hơn 01 năm nay mà không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị Thạch Thị Mỹ L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Phạm Văn M. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Mỹ L. Xử cho chị Thạch Thị Mỹ L ly hôn với anh Phạm Văn M.

[5] Xét thấy, các cháu Phạm Thị Khánh H, sinh ngày 15/4/2011 và Phạm Thị Mỹ N, sinh ngày 07/7/2013 hiện đang sống chung với chị Thạch Thị Mỹ L và đều là nữ, có nguyện vọng sống chung với chị Thạch Thị Mỹ L khi chị Thạch Thị Mỹ L ly hôn với anh Phạm Văn M nên Hội đồng xét xử giao các cháu Phạm Thị Khánh H và Phạm Thị Mỹ N cho chị Thạch Thị Mỹ L tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

[6] Anh Phạm Văn M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[7] Về cấp dưỡng: Anh Phạm Văn M không phải cấp dưỡng cho con do chị Thạch Thị Mỹ L không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về tài sản chung: Chị Thạch Thị Mỹ L xác định tự thỏa thuận với anh Phạm Văn M, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về nợ chung: Chị Thạch Thị Mỹ L xác định trong thời gian chung sống anh Phạm Văn M vợ chồng không có nợ chung và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Chị Thạch Thị Mỹ L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Thạch Thị Mỹ L đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0004600 ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Chị Thạch Thị Mỹ L đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[11] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 9, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Mỹ L đối với anh Phạm Văn M. Xử cho chị Thạch Thị Mỹ L ly hôn với anh Phạm Văn M.

2. Về con chung: Giao các cháu Phạm Thị Khánh H, sinh ngày 15/4/2011 và Phạm Thị Mỹ N, sinh ngày 07/7/2013 cho chị Thạch Thị Mỹ L tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Anh Phạm Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Anh Phạm Văn M không phải cấp dưỡng cho con do chị Thạch Thị Mỹ L không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Thạch Thị Mỹ L tự thỏa thuận với anh Phạm Văn M và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về nợ chung: Chị Thạch Thị Mỹ L xác định trong thời gian chung sống với anh Phạm Văn M vợ chồng không có nợ chung và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

6. Về án phí: Chị Thạch Thị Mỹ L phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Thạch Thị Mỹ L đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0004600 ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Chị Thạch Thị Mỹ L đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

7. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- UBND xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Tính